TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HSST.
Ngày: 15/12/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Nguyễn Văn Tám**. Cán bộ hưu trí huyện Cái Bè.
2. Ông **Trần Văn S.** Cán bộ hưu trí- Nguyên giảng viên TR chính trị huyện Cái Bè.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn TR An**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè *tham gia phiên toà:* Ông **Phạm Văn Nhớ** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/12/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2021/TLST- HS ngày 19/8/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2021/QĐXXST- HS, ngày 15/10/2021 đối với bị cáo:

Phạm Cao L, sinh năm: 1990, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm THê; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc : kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch : Việt Nam; con ông Phạm Minh PH sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị TH, sinh năm 1976 (chết); bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần: vào ngày 30/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong vào ngày 30/3/2021.

Nhân thân: Vào năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xử phạt 06 tháng tù về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" bị cáo chấp hành xong vào ngày 14/4/2012.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/5/2021 và chuyển tạm giam từ ngày 08/5/2021đến nay tại nhà tạm giữ công an huyện Cái Bè. (Bị cáo có mặt).

<u>Bị hại</u>:

1- Ông **Nguyễn Ngọc S**, sinh năm: 1961. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái

Bè, tỉnh Tiền Giang.(có đơn xin xét xử vắng mặt).

2- Cháu **Nguyễn Hoàng Q** sinh ngày 18/12/2012. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(có mặt).

Người giám hộ:

- Anh **Nguyễn Văn TR**, sinh năm: 1981.(vắng mặt).
- Chị **Nguyễn Ngọc D**, sinh năm: 1980.(có mặt).

Cùng cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Phạm Minh PH**, sinh năm: 1967. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/ Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1944. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phạm Cao L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 04/5/2021, bị cáo Phạm Cao L cầm dao đi qua nhà chị D, thấy cháu Nguyễn Hoàng Q sinh ngày 18/12/2012 là con ruột của chị D đang chơi trước sân, bị cáo vô cớ dùng dao chém 02 nhát trúng vào lưng của cháu Q. Lúc này cháu Q kêu cứu và chạy vào nhà, chị D tri hô và bị cáo L cầm dao đi về nhà. Khi nghe tiếng truy hô của chị D, ông Nguyễn Ngọc S chạy đến để cứu giúp, khi vừa đến đường đan phía trước nhà của bị cáo L, ông S dùng lời lẽ khuyên can thì bị cáo L dùng con dao chém cháu Q trước đó chạy từ trong nhà ra và chém nhiều cái trúng vào vùng lưng của ông S, ông S bỏ chạy về nhà thì bị cáo L cầm con dao đuổi theo. Khi ông S chạy đến nhà bếp thì bị cáo L đuổi kịp và chém trúng vào hai tay ông S gây tH tích, thấy tay ông S bị chảy máu bị cáo cầm dao chạy về nhà. Ông S và cháu Q được người nhà đưa di cấp cứu.

Theo giấy chứng nhận tH tích số 20/CN-TTYT ngày 05/5/2021 của Trung tâm y tế huyện Cái Bè xác định ông Nguyễn Ngọc S có các tH tích như sau:

- Vết tH mặt ngoài cánh tay trái dài khoảng 02 cm;
- Vết tH xây xác da cạnh nách trái khoảng 05 cm;
- Xây xác da vùng bả vai phải;
- Vết tH khuỷu tay phải khoảng 08cm.

Kết luận giám định pháp y về tH tích số 209/2021/TgT ngày 05/5/2021 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Tiền Giang kết luận:

- Vết tH mặt ngoài cánh tay trái. Tỷ lệ 02%;
- Vết tH cạnh nách trái. Tỷ lệ 02%;
- Xây xác da vùng bả vai phải. Tỷ lệ 02%;;
- Vết tH khuỷu tay phải. Tỷ lệ 02%.

Tổng tỷ lệ tổn tH cơ thể do tH tích gây nên tại thời điểm giám định của ông Nguyễn Ngọc S là 08%.

Theo giấy chứng nhận tH tích số 21/CN-TTYT ngày 05/5/2021 của Trung tâm y tế huyện Cái Bè xác định cháu Nguyễn Hoàng Q có các tH tích như sau:

- Mặt sau cánh tay trái có vết xây xác da bầm tím;
- Vùng lưng xây xác da;

Kết luận giám định pháp y về tH tích số 210/2021/TgT ngày 05/5/2021 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Tiền Giang kết luận:

- Vết tH 1/3 dưới sau ngoài cánh tay trái. Tỷ lệ 01%;
- Hai vết tH vùng ngang thắt lưng D1, mỗi vết tỷ lệ 02%;

Tổng tỷ lệ tổn tH cơ thể do tH tích gây nên tại thời điểm giám định của cháu Nguyễn Hoàng Q là 05%.

Do bị cáo có sử dụng ma túy trước khi gây án nên ngày 25/5/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cái Bè trưng cầu Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa Đồng Nai giám định tâm thần đối với bị cáo.

Theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 496/KL-VPYTTW ngày 28/7/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa Đồng Nai kết luận:

- Về y học: Trước, trong và sau khi gây án đương sự bị rối loạn loạn thần do sử dụng chất kích thích(F15.5- ICD.10). Hiện nay tâm thần ổn định.
- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.
- Hiện nay: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Vật chứng TH giữ gồm:

- 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ dài 40,5 cm, phần lưỡi dài 28,5 cm, sắc bén, nơi rộng nhất là 08 cm, mũi bằng có 01 lỗ nhỏ hình tròn.
- Vết màu đỏ(nghi máu);
- 01 bộ đồ nam, ngắn, chất liệu vải THn, màu đỏ đã qua sử dụng;
- 01 áo THn ngắn tay, sọc ngang màu đen, trắng, đỏ nhạt, phía sau có 03 vết rách nghi do bị dao chém đứt, áo đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Nguyễn Ngọc S yêu cầu bị cáo bồi tH tổng chi phí điều trị với số tiền là 5.000.000 đồng . Ông Phạm Minh PH là cha của bị cáo đã bồi thường cho ông S số tiền 1.000.000 đồng. Còn lại 4.000.000 đồng bị cáo cũng đồng ý bồi thường.
- Chị Nguyễn Ngọc D và anh Nguyễn Văn TR là người giám hộ của cháu Nguyễn Hoàng Q yêu cầu bị cáo bồi tH tổng chi phí điều trị với số tiền là 2.000.000 đồng. Ông Phạm Minh PH là cha của bị cáo đã bồi thường cho cho cháu Q với số tiền 500.000 đồng. Còn lại 1.500.000 đồng tại phiên tòa chị D không yêu cầu bị cáo bồi thường.
- Ông Phạm Minh PH là cha của bị cáo đã bỏ số tiền 1.500.000 đồng để bồi thường thay cho bị cáo , nay ông PH cũng không yêu cầu bị cáo trả lại.
- Tại thời điểm gây án bị cáo mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi là do bị cáo sử dụng chất kích thích là ma túy loại Methamphetamine cho nên bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 13 Bộ luật hình sự.

Nên bản cáo trạng số 76/CT- VKSCB ngày 18/8/2021của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Phạm Cao L về tội " Cố ý gây tH tích" theo điểm c khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự là có đúng pháp luật.

Theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"*2. Phạm tội THộc một trong các TR hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

a)……..

c) Phạm tội 02 lần trở lên.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị tuyên bố:

Bị cáo Phạm Cao L phạm tội "Cố ý gây tH tích " và đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 điều 134 , điểm s khoản 1 điều 51, điều 13, điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Phạm Cao L từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù, về tội " cố ý gây tH tích".

Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

- Đối với 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ dài 40,5 cm, phần lưỡi dài 28,5 cm, sắc bén, nơi rộng nhất là 08 cm, mũi bằng có 01 lỗ nhỏ hình tròn;
- Mẫu vết màu đỏ(nghi máu) ;
- 01 bộ đồ nam, ngắn, chất liệu vải THn, màu đỏ đã qua sử dụng ;
- 01 áo THn ngắn tay, sọc ngang màu đen, trắng, đỏ nhạt, phía sau có 03 vết rách nghi do bị dao chém đứt, áo đã qua sử dụng.

Là vật chứng của vụ án không còn giá trị sự dụng đề nghị tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Phạm Cao L có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho ông Nguyễn Ngọc S số tiền là 4.000.000 đồng.
- Tại phiên tòa chị Nguyễn Ngọc D là người giám hộ của cháu Nguyễn Hoàng Q không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại 1.500.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.
- Ông Phạm Minh PH là cha của bị cáo đã bỏ ra số tiền 1.500.000 đồng để bồi thường thay cho bị cáo, ông PH cũng không yêu cầu bị cáo trả lại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về thủ tục tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình đều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]- Về nội dung:

Tại phiên toà hôm nay lời khai của bị cáo Phạm Cao L phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với bản cáo trạng số 76/CT- VKSCB ngày 18/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo là khoảng 17 giờ 20 phút ngày 04/5/2021, tại ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Phạm Cao L vô cớ đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém em Nguyễn Hoàng Q gây tH tích với tỷ lệ tH tật là 05% và ông Nguyễn Ngọc S gây tH tích với tỷ lệ tH tật là 08% .

Đối với bị cáo Phạm Cao L theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 496/KL- VPYTTW ngày 28/7/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa Đồng Nai kết luận:

- Về y học: Trước, trong và sau khi gây án bị cáo bị rối loạn loạn thần do sử dụng chất kích thích(F15.5- ICD.10). Hiện nay tâm thần ổn định.
- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án bị cáo mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.
- Hiện nay: Bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận do dùng chất kích thích là ma túy loại Methamphetamine nên mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tuy bị cáo bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi trong lúc gây án nhưng do bị cáo sử dụng chất kích thích là ma túy loại Methamphetamine cho nên bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 13 Bộ luật hình sự.

Điều 13 Bộ luật hình sự quy định: Người nào phạm tội trong trình trạng mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu, bia hoặc chất kích thích mạnh khác, thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự.

Nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Cao L phạm tội " Cố ý gây tH tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa PH. Bị cáo là người trưởng thành biết việc sử dung ma túy và dùng dao chém người là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện cho thấy bị cáo xem thường pháp luật. Hơn nữa giữa bị cáo và bị hại cũng không có mâu THẩn gì chỉ vì bị cáo sử dụng ma túy là chất Nhà Nước cấm sử dụng nhưng bị

cáo lại sử dụng và không kìm chế được bản thân dẫn đến việc phạm tội, nên cần xử lý bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]-Vật chứng :

- Đối với 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ dài 40,5 cm, phần lưỡi dài 28,5 cm, sắc bén, nơi rộng nhất là 08 cm, mũi bằng có 01 lỗ nhỏ hình tròn của bà Lê Thị H là bà nội của bị cáo mua để chặt củi, việc bị cáo sử dụng gây tH tích cho ông S và cháu Q bà H không biết và bà H cũng không có nhu cầu nhận lại. Xét thấy đây là hung khí gây án không còn giá trị sử dụng nên tịch TH tiêu hủy.

- Mẫu vết màu đỏ(nghi máu) là vật chứng của vụ án không còn giá trị sự dụng nên tiêu hủy.

- 01 bộ đồ nam, ngắn, chất liệu vải THn, màu đỏ đã qua sử dụng là tài sản của cháu Q. Chị D là người giám hộ của cháu Q cũng không có yêu cầu nhận lại là vật chứng của vụ án không còn giá trị sự dụng nên tiêu hủy.

- 01 áo THn ngắn tay, sọc ngang màu đen, trắng, đỏ nhạt, phía sau có 03 vết rách nghi do bị dao chém đứt, áo đã qua sử dụng là của ông Nguyễn Ngọc S. Ông S cũng không có yêu cầu nhận lại là vật chứng của vụ án không còn giá trị sự dụng nên tiêu hủy.

[6]- Về trách nhiệm dân sự :

- Ông Nguyễn Ngọc S yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 4.000.000 đồng bị cáo cũng đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Tại phiên tòa chị Nguyễn Ngọc D là người giám hộ của cháu Nguyễn Hoàng Q không yêu cầu bị cáo bồi tH số tiền còn lại 1.500.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Ông Phạm Minh PH là cha của bị cáo đã bỏ ra số tiền 1.500.000 đồng để bồi thường thay cho bị cáo, tại phiên tòa anh PH vắng mặt nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh cũng không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8]- Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về tội danh, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và về trách nhiệm dân sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu và có một tiền sự về việc xử dụng trái phép chất ma túy và lần phạm tội này cũng do bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy nên về mức hình phạt đối với bị cáo là chưa nghiêm chưa đủ sức giáo dục bị cáo nên cần xử lý bị cáo một mức hình phạt cao hơn mới đủ sức giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[9]- Về án phí: Bị cáo Phạm Cao L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Cao L phạm tội " Cố ý gây tH tích".

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 134 , điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 13 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Cao L 04 (bốn) năm tù, về tội " Cố ý gây tH tích". Thời gian chấp hành bản án được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 05/5/2021.

2- Vật chứng: Áp dụng điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

Tịch TH tiêu hủy :

- 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ dài 40,5 cm, phần lưỡi dài 28,5 cm, sắc bén, nơi rộng nhất là 08 cm, mũi bằng có 01 lỗ nhỏ hình tròn.

- Mẫu vết màu đỏ(nghi máu).

- 01 bộ đồ nam, ngắn, chất liệu vải THn, màu đỏ đã qua sử dụng.

- 01 áo THn ngắn tay, sọc ngang màu đen, trắng, đỏ nhạt, phía sau có 03 vết rách nghi do bị dao chém đứt, áo đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè. Theo quyết định chuyển vật chứng số 60/QĐ-VKSCB, ngày 19/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè. Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

3- Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 468; Điều 584; Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phạm Cao L phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khoẻ cho ông Nguyễn Ngọc S số tiền 4.000.000 đồng, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Nguyễn Ngọc S có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thi hành thì hàng tháng bị cáo L còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4- Án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điều 23 và điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Phạm Cao L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 500.000 đồng tiền án phí.

4- Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Cao L, cháu Nguyễn Hoàng Q, chị Nguyễn Ngọc D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ông Nguyễn Ngọc S, bà Lê Thị H, anh Nguyễn Văn TR và anh Phạm Minh PH được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

TR hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả THận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành

án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS.H Cái Bè ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ KÝ)

Trương Việt Chương